

[Trang chủ](#) / [Các khoá học của tôi](#) / [Học kỳ 2 \(2023-2024\)](#) / [Khoa MMT & Truyền Thông](#) / [IT005.Q26](#) / [CHƯƠNG 2](#) / [Kiểm tra bài 2 Chương 2](#)

<b>Bắt đầu vào lúc</b>	Thứ Bảy, 6 tháng 4 2024, 9:01 PM
<b>Trạng thái</b>	Đã xong
<b>Kết thúc lúc</b>	Thứ Bảy, 6 tháng 4 2024, 10:01 PM
<b>Thời gian thực hiện</b>	1 giờ
<b>Điểm</b>	36,30/40,00
<b>Điểm</b>	<b>9,08</b> trên 10,00 ( <b>90,75%</b> )

**Câu hỏi 1**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

HTTP client muốn lấy nội dung một trang Web tương ứng với một địa chỉ URL xác định. Giao thức nào của lớp Ứng dụng được sử dụng nếu địa chỉ IP của HTTP server vẫn chưa xác định?

- ☐ a. DNS, UDP, HTTP
- ☐ b. HTTP, TCP
- ☐ c. DNS, TCP, HTTP
- ☒ d. DNS, HTTP ✓

The correct answer is: DNS, HTTP

**Câu hỏi 2**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Thông tin nào dùng để định danh tiến trình (process)?

- ☐ a. Số định danh (identifier number) tiến trình được máy chủ tạo ra
- ☐ b. Cổng liên kết với tiến trình
- ☒ c. Cả địa chỉ IP của máy chạy tiến trình và cổng (port) liên kết với tiến trình ✓
- ☐ d. Tên tiến trình trên máy trạm

Your answer is correct.

The correct answer is: Cả địa chỉ IP của máy chạy tiến trình và cổng (port) liên kết với tiến trình

**Câu hỏi 3**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Cho một phiên làm việc của SMTP, hãy sắp xếp trình tự giao tiếp phía client cho đúng.

HELO



-&gt;

MAIL FROM



-&gt;

RCPT TO



-&gt;

DATA



-&gt;

QUIT



Câu trả lời của bạn đúng

The correct answer is:

Cho một phiên làm việc của SMTP, hãy sắp xếp trình tự giao tiếp phía client cho đúng.

[HELO] -> [MAIL FROM] -> [RCPT TO] -> [DATA] -> [QUIT]

**Câu hỏi 4**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Kéo thả các mục để mô tả chính xác ý nghĩa của các tầng trong chồng giao thức Internet

Application --&gt;

hỗ trợ các ứng dụng mạng



Transport --&gt;

chuyển dữ liệu từ tiến trình này đến tiến trình kia (process-process)



Network --&gt;

định tuyến những gói dữ liệu từ nguồn tới đích



Data link --&gt;

chuyển dữ liệu giữa các thành phần lân cận dựa trên MAC



Physical --&gt;

vận chuyển các bit



Câu trả lời của bạn đúng

The correct answer is:

Kéo thả các mục để mô tả chính xác ý nghĩa của các tầng trong chồng giao thức Internet

Application --> [hỗ trợ các ứng dụng mạng]

Transport --> [chuyển dữ liệu từ tiến trình này đến tiến trình kia (process-process)]

Network --> [định tuyến những gói dữ liệu từ nguồn tới đích]

Data link --> [chuyển dữ liệu giữa các thành phần lân cận dựa trên MAC]

Physical --> [vận chuyển các bit]

**Câu hỏi 5**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Trong mô hình TCP/IP, tầng Application sẽ ngầm định được hiểu là bao gồm các tầng nào của mô hình OSI?

- ☐ a. Network, Data link, Physical
- ☐ b. Application, Transport, Network
- ☒ c. Application, Presentation, Session ✓
- ☐ d. Data link, Network, Transport

Your answer is correct.

The correct answer is:

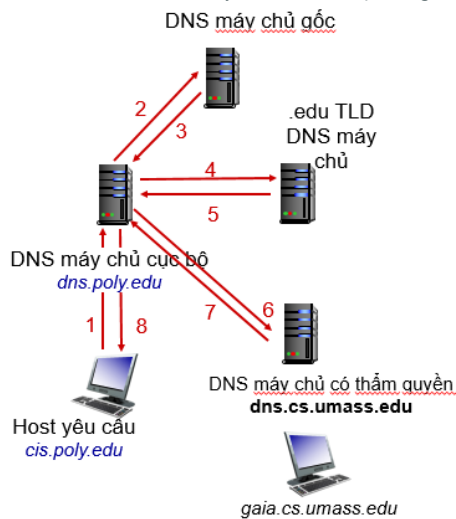
Application, Presentation, Session

**Câu hỏi 6**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Xem hình đính kèm. Đây là hình thức phân giải tên miền DNS nào?



- ☐ a. Truy vấn trực tiếp
- ☐ b. Truy vấn đệ quy
- ☐ c. Truy vấn gián tiếp
- ☒ d. Truy vấn tuần tự ✓

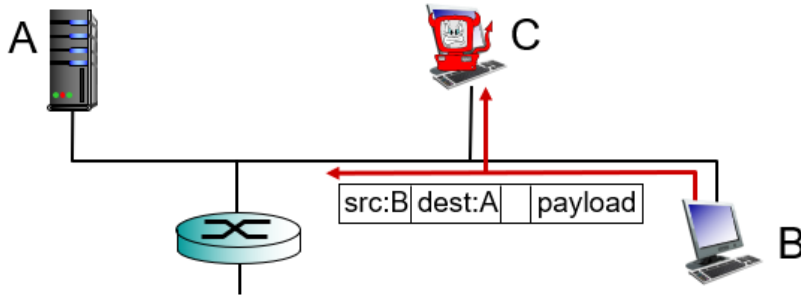
The correct answer is: Truy vấn tuần tự

**Câu hỏi 7**

Sai

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Kẻ xấu ở vị trí C đang tấn công hệ thống, loại tấn công này được nhận diện là gì?



- ☐ a. Packet sniffing
- ☐ b. IP spoofing
- ☒ c. Distributed Denial of Service ❌
- ☐ d. Denial of Service

Your answer is incorrect.

The correct answer is: Packet sniffing

**Câu hỏi 8**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Trong  ✓ , các host sẽ chia nhỏ dữ liệu từ lớp ứng dụng thành các gói tin

Câu trả lời của bạn đúng

The correct answer is:

Trong [Packet Switching], các host sẽ chia nhỏ dữ liệu từ lớp ứng dụng thành các gói tin

**Câu hỏi 9**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Với command prompt người dùng có thể kết nối tới FTP server bằng lệnh "telnet 112.158.25.4 21" nhưng không thể kết nối tới cùng server bằng lệnh "telnet ftp.example.com 21". Hãy dự đoán nguyên nhân có thể gây ra lỗi này?

- ☒ a. Cấu hình DNS lỗi ✓
- ☐ b. Máy chủ FTP tắt
- ☐ c. Kết nối mạng có lỗi
- ☐ d. A, B, C đều đúng

Your answer is correct.

The correct answer is: Cấu hình DNS lỗi

**Câu hỏi 10**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Hãy chọn đáp án đúng khi mô tả về Cookie:

- ☐ a. Là một tập tin.XML
- ☒ b. Là một tập tin lưu ở Client ✓
- ☐ c. Là một chuỗi kí tự trong dòng địa chỉ web
- ☐ d. Là một tập tin lưu trên server

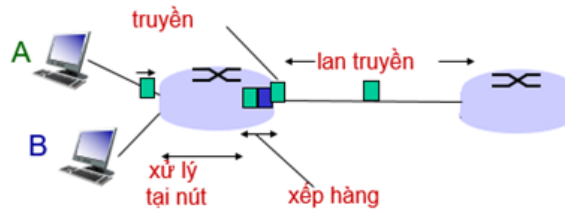
The correct answer is: Là một tập tin lưu ở Client

**Câu hỏi 11**

Sai

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Xem hình, cho biết nguồn nào là tác nhân phổ biến nhất gây ra sự chậm trễ của gói tin:



- ☐ a. Truyền
- ☐ b. Xử lý tại nút
- ☒ c. Xếp hàng ✖
- ☐ d. Lan truyền

Your answer is incorrect.

The correct answer is:

Lan truyền

**Câu hỏi 12**

Đúng một phần

Đạt điểm 0,80 trên 1,00

Kéo thả các mục để mô tả các lệnh giao tiếp với POP3 server:

Liệt kê danh sách email -->  ✓

Lấy email về client -->  ✗

Đánh dấu xóa 1 email -->  ✓

Khôi phục đánh dấu xóa tất cả các email -->  ✓

Thoát khỏi phiên làm việc -->  ✓

Câu trả lời của bạn đúng một phần.

Bạn đã chọn đúng 4.

The correct answer is:

Kéo thả các mục để mô tả các lệnh giao tiếp với POP3 server:

Liệt kê danh sách email --> [list]

Lấy email về client --> [retr]

Đánh dấu xóa 1 email --> [delete]

Khôi phục đánh dấu xóa tất cả các email --> [rset]

Thoát khỏi phiên làm việc --> [quit]

**Câu hỏi 13**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Tại sao có hiện tượng gói tin bị trễ trong khi truyền?

- ☐ a. Gói tin bị thất lạc trong khi truyền/nhận
- ☒ b. Tốc độ đến của các gói tin vượt quá khả năng đường ra ✓
- ☐ c. Do các gói tin có giới hạn về độ dài
- ☐ d. Hàng đợi (vùng đệm) của mỗi đường truyền có kích thước giới hạn

Your answer is correct.

The correct answer is:

Tốc độ đến của các gói tin vượt quá khả năng đường ra

**Câu hỏi 14**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Cho một HTTP request như sau, hãy điền vào chỗ trống các header tương ứng:

*GET /kurose\_ross\_sandbox/interactive/quotation10.htm HTTP/1.1*

Host	✓ : <i>gaia.cs.umass.edu</i>
Accept	✓ : <i>text/plain, text/html, image/gif, image/png, audio/basic, audio/vnf.wave, video/wmv, video/mp4,</i>
Accept-Language	✓ : <i>en-us, en-gb;q=0.4, en;q=0.6, fr, fr-ch, zh, da, de, fi</i>
If-Modified-Since	✓ : <i>Mon, 03 Jan 2022 00:50:56 -0800</i>
User Agent	✓ : <i>Mozilla/5.0 (Windows NT 6.1; WOW64; rv:11.0) Gecko/20100101 Firefox/11.0</i>

Date

Server

Câu trả lời của bạn đúng

The correct answer is:

Cho một HTTP request như sau, hãy điền vào chỗ trống các header tương ứng:

*GET /kurose\_ross\_sandbox/interactive/quotation10.htm HTTP/1.1*

*[Host]: **gaia.cs.umass.edu***

*[Accept]: **text/plain, text/html, image/gif, image/png, audio/basic, audio/vnf.wave, video/wmv, video/mp4,***

*[Accept-Language]: **en-us, en-gb;q=0.4, en;q=0.6, fr, fr-ch, zh, da, de, fi***

*[If-Modified-Since]: **Mon, 03 Jan 2022 00:50:56 -0800***

*[User Agent]: **Mozilla/5.0 (Windows NT 6.1; WOW64; rv:11.0) Gecko/20100101 Firefox/11.0***

**Câu hỏi 15**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Một người dùng yêu cầu một trang web bao gồm các đối tượng: 1 text (html) và 3 hình ảnh. Client sẽ gửi bao nhiêu thông điệp yêu cầu và bao nhiêu thông điệp phản hồi để hiển thị được các đối tượng trên..

- ☒ a. 4 thông điệp yêu cầu, 4 thông điệp phản hồi ✓
- ☐ b. 1 thông điệp yêu cầu, 4 thông điệp phản hồi
- ☐ c. 1 thông điệp yêu cầu, 1 thông điệp phản hồi
- ☐ d. 1 thông điệp yêu cầu, 3 thông điệp phản hồi

The correct answer is: 4 thông điệp yêu cầu, 4 thông điệp phản hồi



**Câu hỏi 16**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Hãy chọn phát biểu đúng:

- ☐ a. Trường Date trong header của một thông điệp HTTP response chỉ ra thời điểm chỉnh sửa sau cùng của đối tượng
- ☐ b. Thông điệp HTTP response không bao giờ có phần thân (message body) rỗng
- ☐ c. Đối với một kết nối không bền vững giữa trình duyệt và máy chủ, nó cho phép gửi 2 HTTP request khác nhau trên cùng một kết nối TCP.
- ☒ d. Hai trang web khác nhau trên cùng một host (ví dụ, [www.mit.edu/research.html](http://www.mit.edu/research.html) và [www.mit.edu/students.html](http://www.mit.edu/students.html)) có thể được gửi trên cùng một kết nối bền vững ✓

The correct answer is: Hai trang web khác nhau trên cùng một host (ví dụ, [www.mit.edu/research.html](http://www.mit.edu/research.html) và [www.mit.edu/students.html](http://www.mit.edu/students.html)) có thể được gửi trên cùng một kết nối bền vững

**Câu hỏi 17**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Trong khi truyền gói tin, sự mất mát và trễ xảy ra là do:

- ☐ a. Kích thước gói tin lớn hơn mức quy định
- ☒ b. Tốc độ đến của các gói tin đến đường liên kết (tạm thời) vượt quá khả năng của đường liên kết đầu ra ✓
- ☐ c. Quá nhiều gói tin được truyền cùng 1 thời điểm
- ☐ d. A, B, C đều sai

Your answer is correct.

The correct answer is: Tốc độ đến của các gói tin đến đường liên kết (tạm thời) vượt quá khả năng của đường liên kết đầu ra

**Câu hỏi 18**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Giao thức được sử dụng để truyền thư giữa các máy chủ phục vụ thư (Mail server) là?

- ☐ a. HTTP
- ☐ b. FTP
- ☐ c. POP
- ☒ d. SMTP ✓

The correct answer is: SMTP

**Câu hỏi 19**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

HTTP không bền vững (non-persistent HTTP) có nghĩa là:

- ☐ a. Nhiều đối tượng có thể được gửi qua một kết nối TCP giữa client và server.
- ☐ b. Chỉ tối đa một webpage được gửi qua kết nối TCP. Kết nối sau đó sẽ bị đóng.
- ☐ c. Nhiều webpage có thể được gửi qua một kết nối TCP giữa client và server.
- ☒ d. Chỉ tối đa một đối tượng được gửi qua kết nối TCP. Kết nối sau đó sẽ bị đóng. ✓

The correct answer is: Chỉ tối đa một đối tượng được gửi qua kết nối TCP. Kết nối sau đó sẽ bị đóng.

**Câu hỏi 20**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Những dịch vụ nào sau đây sử dụng UDP?

- ☒ a. DHCP, SNMP, TFTP ✓
- ☐ b. SMTP, FTP
- ☐ c. DHCP, SMTP
- ☐ d. DHCP, SMTP, FTP

The correct answer is: DHCP, SNMP, TFTP

**Câu hỏi 21**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Các trạm hoạt động trong một mạng vừa như máy phục vụ (server), vừa như máy khách (client) có thể tìm thấy trong mạng nào?

- ☐ a. Ethernet
- ☐ b. LAN
- ☒ c. Peer-to-Peer ✓
- ☐ d. Client/Server

Your answer is correct.

The correct answer is:

Peer-to-Peer

**Câu hỏi 22**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Các máy tính hoạt động trong một mạng, vừa có chức năng như máy phục vụ (server), vừa như máy khách (client) có thể tìm thấy trong mô hình ứng dụng nào?

- ☒ a. Peer to Peer ✓
- ☐ b. LAN
- ☐ c. Ethernet
- ☐ d. Client/Server

The correct answer is: Peer to Peer

**Câu hỏi 23**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Trong mô hình chuyển mạch kênh thì:

- ☒ a. Mỗi liên kết sử dụng 1 kênh riêng ✓
- ☐ b. Dữ liệu chia thành nhiều gói nhỏ
- ☐ c. Nhiều liên kết có thể chia sẻ một kênh
- ☐ d. Tất cả đều sai

Your answer is correct.

The correct answer is:

Mỗi liên kết sử dụng 1 kênh riêng

**Câu hỏi 24**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Những dịch vụ nào sau đây sử dụng TCP?

- ☐ a. DHCP, SMTP, TFTP
- ☐ b. DHCP, SMTP
- ☐ c. FTP, HTTP, TFTP
- ☒ d. HTTP, SMTP, FTP ✓

The correct answer is: HTTP, SMTP, FTP

**Câu hỏi 25**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Những ứng dụng nào dưới đây không chấp nhận việc mất mát dữ liệu?

- ☐ a. Gửi File, Email
- ☐ b. Audio, Video, hội thảo trực tuyến
- ☐ c. Audio, Video, game trực tuyến
- ☒ d. Gửi File, Email, nhắn tin ✓

The correct answer is: Gửi File, Email, nhắn tin

**Câu hỏi 26**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Để giảm lưu lượng trên đường liên kết truy cập ra Internet của một tổ chức, người ta thường dùng:

- ☒ a. Web caching ✓
- ☐ b. Load Balancing
- ☐ c. Browsing history
- ☐ d. Cookies

The correct answer is: Web caching

**Câu hỏi 27**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Cho một HTTP response như sau, hãy điền vào chỗ trống các header tương ứng:

*HTTP/1.1 200 OK*

Date	✓ : Mon, 03 Jan 2022 09:07:22 +0000
------	-------------------------------------

Server	✓ : Apache/2.2.3 (CentOS)
--------	---------------------------

Content-Length	✓ : 4851
----------------	----------

Connection	✓ : Keep-alive
------------	----------------

Content-type	✓ : image/html
--------------	----------------

Host
------

If-Modified-Since
-------------------

Câu trả lời của bạn đúng

The correct answer is:

Cho một HTTP response như sau, hãy điền vào chỗ trống các header tương ứng:

*HTTP/1.1 200 OK**[Date]: Mon, 03 Jan 2022 09:07:22 +0000**[Server]: Apache/2.2.3 (CentOS)**[Content-Length]: 4851**[Connection]: Keep-alive**[Content-type]: image/html***Câu hỏi 28**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Giả sử có một bản ghi của dịch vụ DNS là (uit.edu.vn, 123.4.5.6, NS). Hãy chọn đáp án đúng.

- ☐ a. 123.4.5.6 là địa chỉ IP của máy uit.edu.vn
- ☐ b. 123.4.5.6 là địa chỉ mail server của mạng uit.edu.vn
- ☐ c. uit.edu.vn là tên miền phụ
- ☒ d. uit.edu.vn là tên miền, không phải là tên một máy ✓

The correct answer is: uit.edu.vn là tên miền, không phải là tên một máy

**Câu hỏi 29**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Nối các từ trong cột A tương ứng các từ trong cột B sao cho đúng:

Cột A	Cột B
IP	Transport
MAC	Router
Segment	Network
Packet	Switch
Frame	Data Link

- ☒ a. IP - Router, MAC - Switch, Segment - Transport, Packet - Network, Frame - Data Link ✓
- ☐ b. IP - Router, MAC - Switch, Segment - Data Link, Packet - Network, Frame - Transport
- ☐ c. IP - Router, MAC - Switch, Segment - Network, Packet - Data Link, Frame - Transport
- ☐ d. IP - Router, MAC - Switch, Segment - Data Link, Packet - Network, Frame - Network

Your answer is correct.

The correct answer is:

IP - Router, MAC - Switch, Segment - Transport, Packet - Network, Frame - Data Link

**Câu hỏi 30**

Đúng một phần

Đạt điểm 0,50 trên 1,00

Giả sử thời gian truyền của mỗi đối tượng trên trang web là bằng nhau.

Kéo thả các mục để mô tả công thức tính thời gian truyền n đối tượng trên trang web đó.

HTTP 1.0 -->  $n * (2 * RTT + \text{thời gian truyền của 1 đối tượng})$  ✓HTTP 1.1 -->  $n * (RTT + \text{thời gian truyền của 1 đối tượng})$  ✗ $2 * RTT + n * \text{thời gian truyền của 1 đối tượng}$  $2 * RTT + (n - 1) * \text{thời gian truyền của 1 đối tượng}$ 

Câu trả lời của bạn đúng một phần.

Bạn đã chọn đúng 1.

The correct answer is:

Giả sử thời gian truyền của mỗi đối tượng trên trang web là bằng nhau.

Kéo thả các mục để mô tả công thức tính thời gian truyền n đối tượng trên trang web đó.

HTTP 1.0 -->  $[n * (2 * RTT + \text{thời gian truyền của 1 đối tượng})]$ HTTP 1.1 -->  $[2 * RTT + n * \text{thời gian truyền của 1 đối tượng}]$

**Câu hỏi 31**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Chọn các cổng hoạt động mặc định (port) tương ứng với các ứng dụng sau đây:

HTTP <->  ✓DNS <->  ✓SMTP <->  ✓FTP <->  ✓

Câu trả lời của bạn đúng

The correct answer is:

Chọn các cổng hoạt động mặc định (port) tương ứng với các ứng dụng sau đây:

HTTP &lt;-&gt; [80]

DNS &lt;-&gt; [53]

SMTP &lt;-&gt; [25]

FTP &lt;-&gt; [20]

**Câu hỏi 32**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặc điểm nào dưới đây không được hỗ trợ trong dịch vụ TCP?

- ☒ a. Định thì (Timing) ✓
- ☐ b. Điều khiển luồng (Flow control)
- ☐ c. Điều khiển tắc nghẽn (Congestion control)
- ☐ d. Hướng kết nối (Connection-oriented)

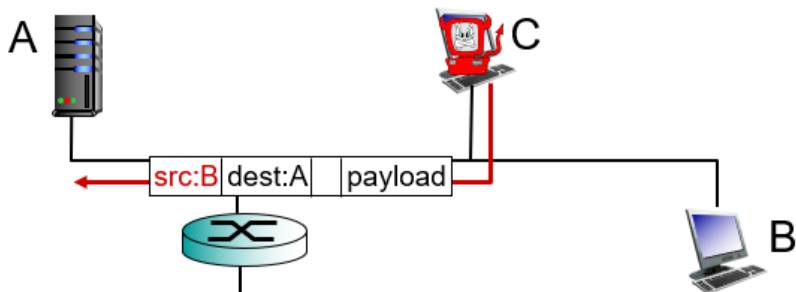
The correct answer is: Định thì (Timing)

**Câu hỏi 33**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Kẻ xấu ở vị trí C đang tấn công hệ thống, loại tấn công này được nhận diện là gì?



- ☐ a. Packet sniffing
- ☐ b. Denial of Service
- ☒ c. IP spoofing ✓
- ☐ d. Distributed Denial of Service

Your answer is correct.

The correct answer is: IP spoofing

**Câu hỏi 34**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Trong tấn công giả mạo địa chỉ IP (IP spoofing), kẻ tấn công sẽ thực hiện điều nào sau đây?

- ☐ a. Gửi gói tin với địa chỉ IP đích giả
- ☐ b. Gửi gói tin với địa chỉ MAC nguồn giả
- ☐ c. Gửi gói tin với địa chỉ MAC đích giả
- ☒ d. Gửi gói tin với địa chỉ IP nguồn giả ✓

Your answer is correct.

The correct answer is:

Gửi gói tin với địa chỉ IP nguồn giả



**Câu hỏi 35**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Kiểu truyền thông nào sau đây mà tài nguyên được dành riêng trong suốt quá trình truyền dữ liệu?

- ☐ a. Cell switching
- ☒ b. Circuit switching ✓
- ☐ c. Packet switching
- ☐ d. A, B, C đều sai

Your answer is correct.

The correct answer is: Circuit switching

**Câu hỏi 36**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Định danh (Identifier) của một tiến trình trên hệ thống đầu cuối bao gồm:

- ☒ a. Địa chỉ IP và số hiệu cổng (port number) ✓
- ☐ b. Địa chỉ IP và giao thức
- ☐ c. Địa chỉ MAC và số hiệu cổng (port number)
- ☐ d. Địa chỉ IP và địa chỉ MAC

The correct answer is: Địa chỉ IP và số hiệu cổng (port number)

**Câu hỏi 37**

Sai

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Tại sao có hiện tượng mất gói tin?

- ☐ a. Nhiều liên kết có thể chia sẻ một kênh
- ☐ b. Gói tin nào tới hàng đợi đầy sẽ bị mất
- ☒ c. Hàng đợi (vùng đệm) của mỗi đường truyền có kích thước giới hạn ✖
- ☐ d. Gói tin bị thất lạc trong khi truyền/nhận

Your answer is incorrect.

The correct answer is:

Gói tin nào tới hàng đợi đầy sẽ bị mất

**Câu hỏi 38**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Người dùng có thể gửi thư điện tử (email) nhưng không thể nhận thư từ cùng một e-mail server. Giao thức nào có khả năng gây ra lỗi trong trường hợp này?

- ☒ a. POP3 ✔
- ☐ b. SMTP
- ☐ c. FTP
- ☐ d. A, B, C đều đúng

Your answer is correct.

The correct answer is: POP3

**Câu hỏi 39**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Một socket TCP được xác định bởi mấy yếu tố?

- ☐ a. 2
- ☐ b. 3
- ☐ c. 5
- ☒ d. 4 ✓

Your answer is correct.

The correct answer is: 4

**Câu hỏi 40**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Kiểu truyền thông Circuit Switching ✓ là kênh được cấp phát sẽ rảnh rỗi nếu không được sử dụng bởi user.

Multiprotocol Label SwitchingPacket Switching

Câu trả lời của bạn đúng

The correct answer is:

Kiểu truyền thông [Circuit Switching] là kênh được cấp phát sẽ rảnh rỗi nếu không được sử dụng bởi user.

◀ [Lập trình với TCP](#)

[Chuyển tới...](#)

[Học trực tuyến Chiều thứ 7 ▶](#)